



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0030131

(51)⁷ A61F 13/15; A61F 13/56

(13) B

(21) 1-2015-04815

(22) 17/12/2015

(30) 2014-266477 26/12/2014 JP

(45) 25/11/2021 404

(43) 27/06/2016 339A

(73) UNICHARM CORPORATION (JP)

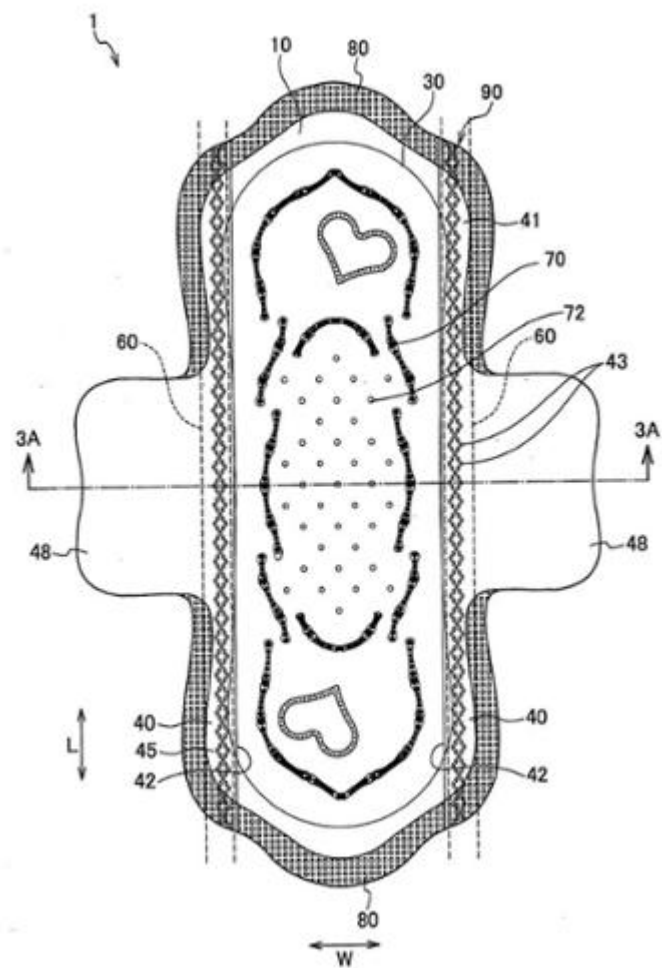
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) Kenichiro KURODA (JP).

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) có tấm tiếp xúc với da (41) được định hướng về phía da của người mặc. Tấm tiếp xúc với da (41) bao gồm gấu (40) được bố trí tại phần phía bên của vật dụng thẩm hút theo hướng chiều rộng (W), gấu kéo dài dọc theo hướng chiều dài (L) của vật dụng thẩm hút (1), gấu có phần mép tự do (42) mà có thể dựng về phía da của người mặc. Ít nhất phần gấu (40) được bố trí có chất dưỡng da (60). Gấu (40) có phần mật độ cao (43) trong vùng được bố trí có chất dưỡng da (60), phần mật độ cao (43) có mật độ lớn hơn mật độ của phần còn lại của gấu (40).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút như quần lót, miếng đệm lót dùng cho người đi vệ sinh không tự chủ và băng vệ sinh.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Vật dụng thấm hút, như quần lót, miếng đệm lót dùng cho người đi vệ sinh không tự chủ và băng vệ sinh đã biết. JP 2012-10968 A (Tài liệu sáng chế 1) bộc lộ vật dụng thấm hút có tấm phía trên cho dịch thể thấm qua, tấm phía dưới cho dịch thể thấm qua, và chi tiết thấm hút được đặt xem giữa tấm phía trên và tấm phía dưới. Vitamin C thuộc loại este của axit phosphoric được phủ trên bề mặt tiếp xúc với da của tấm phía trên và dọc theo các mép phía bên theo hướng chiều dài của vật dụng thấm hút. Tài liệu sáng chế 1 cũng bộc lộ các lớp ngăn được bố trí dọc theo các mép phía bên theo hướng chiều dài của vật dụng thấm hút.

JP 2012-143543 A (Tài liệu sáng chế 2) bộc lộ vật dụng thấm hút có tấm phía trên được làm từ vải không dệt, tấm phía dưới, và chi tiết thấm hút được đặt xem giữa tấm phía trên và tấm phía dưới. Ở vật dụng thấm hút được mô tả trong Tài liệu sáng chế 2, tấm phía trên có các phần nhô, nhô ra về phía da của người mặc. Các phần nhô này có khoảng trống bên trong, được mở về phía chi tiết thấm hút. Chất dưỡng da được phủ tại đỉnh của mỗi phần nhô, về cả hai bề mặt tiếp xúc với da và bề mặt không tiếp xúc với da. Lượng chất dưỡng da trên đơn vị diện tích của bề mặt tiếp xúc với da lớn hơn lượng chất dưỡng da của bề mặt không tiếp xúc với da của tấm phía.

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1: JP 2012-10968 A

Tài liệu sáng chế 2: JP 2012-143543 A.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Tác giả sáng chế đã phát hiện ra một số vấn đề như sau. Đối với vật dụng

thấm hút được mô tả trong Tài liệu sáng chế 1, nồng độ của vitamin C thuộc loại este của axit phosphoric được phủ lên vật dụng thấm hút sẽ giảm theo thời gian, và tác dụng của vitamin C thuộc loại este của axit phosphoric có thể giảm theo thời gian.

Theo Tài liệu sáng chế 2, lượng chất dưỡng da của bề mặt tiếp xúc với da của tấm phía trên lớn hơn lượng chất dưỡng da của bề mặt không tiếp xúc với da của tấm phía trên. Tuy nhiên, duy trì chất dưỡng da trong khoảng thời gian dài không được thảo luận trong Tài liệu sáng chế 2, và các vị trí mà chất dưỡng da được duy trì ở vật dụng thấm hút trên hình chiếu bằng không được xem xét.

Sáng chế giải quyết các vấn đề nêu trên với mục đích là tạo ra vật dụng thấm hút mà có khả năng duy trì tác dụng dưỡng da tại vị trí có hiệu quả trong khoảng thời gian dài.

Vật dụng thấm hút theo sáng chế bao gồm tấm tiếp xúc với da được định hướng về phía da của người mặc. Tấm tiếp xúc với da bao gồm gấu được bố trí tại phần phía bên của vật dụng thấm hút theo hướng chiều rộng, gấu kéo dài dọc theo hướng chiều dài của vật dụng thấm hút, gấu có phần mép tự do mà có thể dựng về phía da của người mặc. Ít nhất phần gấu được bố trí có chất dưỡng da. Gấu có phần mật độ cao trong vùng được tạo ra có chất dưỡng da, phần mật độ cao có mật độ lớn hơn so với mật độ của phần còn lại của gấu.

Sáng chế có khả năng tạo ra vật dụng thấm hút mà có khả năng duy trì tác dụng dưỡng da tại vị trí có hiệu quả trong khoảng thời gian dài.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút theo phương án, được quan sát từ phía tiếp xúc với da của nó.

FIG. 2 là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút theo phương án, được quan sát từ phía không tiếp xúc với da của nó.

FIG. 3 là hình vẽ mặt cắt ngang của phần vật dụng thấm hút theo đường

3A-3A trên FIG. 1.

FIG. 4 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện các phần gập của vật dụng thấm hút.

Mô tả chi tiết sáng chế

Trong phần mô tả dưới đây, vật dụng thấm hút theo các phương án sẽ được giải thích bằng cách tham chiếu đến các hình vẽ. Vật dụng thấm hút theo sáng chế có thể là vật dụng thấm hút bất kỳ, bao gồm quần lót (ví dụ, đường tập trung dịch thể tiết ra từ âm đạo), băng vệ sinh, miếng đệm lót dùng cho người đi vệ sinh không tự chủ, hoặc các vật dụng tương tự. Theo các phương án sau đây, băng vệ sinh dùng một lần sẽ được giải thích làm ví dụ về vật dụng thấm hút này.

Lưu ý rằng, trên các hình vẽ như được mô tả trong phần mô tả sau đây, các phần giống nhau hoặc tương tự được xác định số chỉ dẫn tham chiếu giống nhau hoặc tương tự. Cũng lưu ý rằng các hình vẽ chỉ dùng để mô tả dạng sơ đồ và các tỷ lệ kích thước khác so với các tỷ lệ kích thước được thiết lập thực tế. Do đó, các kích thước cụ thể hoặc tương tự nên được xác định nhờ xem xét việc giải thích sau đây. Cũng lưu ý rằng, một số mối quan hệ hoặc tỷ lệ kích thước có thể khác nhau giữa các hình vẽ.

(1) Kết cấu của vật dụng thấm hút

FIG. 1 là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút theo phương án, được quan sát từ phía tiếp xúc với da. FIG. 2 là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút theo phương án, được quan sát từ phía không tiếp xúc với da. FIG. 3 là hình vẽ mặt cắt ngang của phần vật dụng thấm hút theo đường 3A-3A trên FIG. 1. Vật dụng thấm hút 1 có hướng chiều dài L kéo dài giữa phía đằng trước và phía đằng sau của người mặc, và hướng chiều rộng W vuông góc với hướng chiều dài L. Vật dụng thấm hút 1 có thể có các cánh 48 được bố trí nằm ngang ra phía ngoài theo hướng chiều rộng W của vùng đũng mà bao gồm vùng được định hướng về phía vùng âm hộ của người mặc.

Vật dụng thấm hút 1 có: các tấm tiếp xúc với da 10, 41 được định hướng về phía da của người mặc; tấm không tiếp xúc với da 20 được định hướng đối diện với da

của người mặc; và chi tiết thấm hút 30 được bố trí về phía không tiếp xúc với da của các tấm tiếp xúc với da 10, 41.

Chi tiết thấm hút 30 có thể có lõi thấm hút (không được thể hiện) và tấm bọc (không được thể hiện) mà bọc lõi thấm hút. Ví dụ lõi thấm hút có thể được tạo ra từ sợi có thể thấm nước hoặc polyme siêu thấm, hoặc sự kết hợp của nó. Ví dụ tấm bọc có thể được tạo ra từ vải không dệt, giấy lụa, và/hoặc các vật liệu tương tự.

Tấm không tiếp xúc với da có thể bao gồm tấm phía dưới cho dịch thể thấm qua 20 mà không thấm chất lỏng như dịch thể. Tấm phía dưới 20 che ít nhất bề mặt không tiếp xúc với da của chi tiết thấm hút 30. Ví dụ, tấm phía dưới 20 có thể được tạo ra từ màng thông hoặc màng không thông, vải không dệt, và/hoặc các vật liệu tương tự.

Tấm tiếp xúc với da có thể có: tấm phía trên 10 mà che ít nhất bề mặt tiếp xúc với da của chi tiết thấm hút 30; và tấm bên 41 mà che các phần phía bên của tấm phía trên 10 và mà kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều rộng W của vật dụng thấm hút 1 từ các phần phía bên tương ứng của tấm phía trên 10. Tấm phía trên 10 có thể được tạo ra từ tấm cho dịch thể thấm qua mà có thể thấm chất lỏng như dịch thể, ví dụ, vải không dệt. Trong tấm phía trên 10 và chi tiết thấm hút 30, có thể được tạo ra các phần nén 70, 72 mà được co theo hướng chiều dày bằng cách đập nổi.

Ví dụ, tấm bên 41 có thể được tạo ra từ vải không dệt. Có thể ít nhất một phần tấm bên 41 xếp chồng lên tấm phía trên 10 trên hình chiếu bằng và cũng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều rộng W so với chi tiết thấm hút 30 và tấm phía trên 10.

Tại mỗi phần phía bên theo hướng chiều rộng W của vật dụng thấm hút 1, phần tấm bên 41 tạo ra gấu 40 kéo dài theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút. Gấu 40 có: phần mép tự do 42 mà có thể dựng (ví dụ, kéo dài từ dưới lên) về phía da của người mặc; và phần được gắn chặt không đứng 45 liền kề với phần mép tự do 42. Theo phương án, gấu 40 được tạo ra bởi phần mép bên trong của tấm bên 41 theo hướng chiều rộng W. Cụ thể là, mép bên trong gần của tấm bên 41 theo hướng chiều

rộng W tạo ra đứng, phần mép tự do 42. Phần không đứng liền kề với phần mép tự do 42 tạo ra phần được gắn chặt 45. Có thể phần được gắn chặt 45 được gắn kết với chi tiết mà tách khỏi da của người mặc so với tấm bên 41 thông qua chất kết dính 44, ví dụ, chất kết dính nóng chảy. Trong ví dụ được thể hiện trên FIG. 3, phần được gắn chặt 45 của gấu 40 được gắn kết với tấm phía trên 10 thông qua chất kết dính 44. Tốt hơn là, tấm bên 41 có mật độ lớn hơn so với tấm phía trên 10 ít nhất viền giữa tấm bên 41 và tấm phía trên 10.

Trong ví dụ được thể hiện trên FIG. 3, phần được gắn chặt 45 của gấu 40 được gắn kết với tấm phía trên 10 thông qua chất kết dính 44. Theo một cách khác, phần được gắn chặt 45 của gấu 40 có thể được gắn kết với chi tiết thấm hút 30 thông qua chất kết dính 44.

Phần mép tự do 42 của tấm bên 41 có thể được gấp thành nhiều lớp. Trong trường hợp này, phần mép tự do 42 của tấm bên 41 có thể được bố trí với chi tiết đàn hồi kéo dài theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1.

Ít nhất phần gấu 40 được bố trí có chất dưỡng da 60. Vùng được bố trí có chất dưỡng da 60 (ví dụ, vùng được xác định giữa hai đường chấm trên FIG. 1 kéo dài theo hướng chiều dài L) có thể kéo dài dọc theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1. Lưu ý rằng, mặc dù chất dưỡng da 60 được bố trí về phía tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút 1, FIG. 2 thể hiện vùng được bố trí có chất dưỡng da 60 với mục đích thuận tiện.

Theo phương án, vùng được bố trí có chất dưỡng da 60 kéo dài từ đầu bên này sang đầu bên kia dọc theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1. Theo một cách khác, vùng được bố trí có chất dưỡng da 60 có thể kéo dài từng phần dọc theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1.

Gấu 40 có phần mật độ cao 43 trong vùng được bố trí có chất dưỡng da 60. Phần mật độ cao 43 có mật độ lớn hơn so với phần còn lại của gấu 40. Có thể được tạo ra các phần có mật độ cao 43, được cách quãng với nhau và lần lượt dọc theo

hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1. Phần mật độ cao 43 có thể được tạo ra ít nhất bằng cách dập nổi được làm ở gấu 40. Phần mật độ cao 43, tuy nhiên, không bị giới hạn đến việc dập nổi, nhưng có thể được tạo ra thông qua cách bất kỳ miễn sao có khả năng duy trì dịch thể thông qua hoạt động mao dẫn. Tốt hơn là, phần mật độ cao 43 được tạo ra trong phần được gắn chặt 45 của gấu 40.

Có thể phần mật độ cao 43 có mật độ nằm trong khoảng từ 0,1 đến 1,0g/cm³. Gấu 40 xung quanh phần mật độ cao 43 có thể có mật độ nằm trong khoảng từ 0,02 đến 0,9g/cm³. Hiệu số mật độ giữa phần mật độ cao 43 và gấu 40 xung quanh phần mật độ cao 43 tốt hơn là 0,02g/cm³ hoặc cao hơn. Hơn nữa, tốt hơn là, phần mật độ cao 43 nằm trong khoảng từ 5 đến 50% tổng diện tích của vùng mà chất chăm sóc đã được phủ lên đó, và tốt hơn nữa là nằm trong khoảng từ 10 đến 40%.

Tốt hơn là, chất không cho dịch thể thấm qua được bố trí về phía không tiếp xúc với da của gấu 40, trong vùng được bố trí có chất dưỡng da 60. Chất không cho dịch thể thấm qua này có thể được tạo ra từ vật liệu bất kỳ miễn sao có thể ngăn chất dưỡng da 60 khỏi di chuyển về phía không tiếp xúc với da. Theo phương án này, chất không cho dịch thể thấm qua được làm từ chất kết dính 44 như được nêu trên, ví dụ, chất kết dính nóng chảy. Tốt hơn là, phần mật độ cao 43 của các gấu xếp chồng lên vùng gắn kết này được bố trí với chất kết dính 44, trên hình chiếu bằng. Gấu 40 và tám phía trên 10 có thể được nối chắc chắn với nhau thông qua chất kết dính 44 và dập nổi theo hình dạng của phần mật độ cao 43. Lưu ý rằng, chất không cho dịch thể thấm qua không bị giới hạn đến chất kết dính khi việc gắn kết không cần thiết.

Vật dụng thấm hút 1 có thể có phần nén 80 được tạo ra ở đầu theo hướng chiều dài L. Phần nén 80 được tạo ra bằng cách dập nổi. Một phần vùng có phần nén 80 xếp chồng lên một phần vùng có phần mật độ cao 43 của gấu 40. Trong trường hợp này, tốt hơn là ít nhất một phần chất dưỡng da 60 được phủ lên vùng xếp chồng 90 mà vùng có phần nén 80 xếp chồng lên vùng có phần mật độ cao 43 của gấu 40.

Tám phía dưới 20 có thể được bố trí với vùng kết dính 51, 52 mà lần lượt kết

dính với bề mặt tiếp xúc với da và bề mặt không tiếp xúc với da của đồ lót. Vùng kết dính bao gồm: vùng kết dính thân 51 được bố trí trên bề mặt không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút trong vùng mà chi tiết thấm hút 30 được đặt trên đó; và vùng kết dính cánh 52 được bố trí trên bề mặt không tiếp xúc với da của cánh 48.

Theo phương án, ba vùng kết dính thân 51 được bố trí, lần lượt kéo dài theo hướng chiều dài L. Số vùng kết dính thân 51 không bị giới hạn đến ba, nhưng số lượng và hình dạng bất kỳ có thể được sử dụng đối với vùng gắn kết thân 51. Vùng gắn kết cánh 52 được bố trí về phía không tiếp xúc với da của cánh 48.

Vùng kết dính 51, 52 có thể được tạo ra từ vật liệu kết dính nóng chảy của loại cao su tổng hợp, loại olefin, hoặc các vật liệu quan trọng, ví dụ. Lưu ý rằng vùng kết dính 51, 52, trước khi sử dụng vật dụng thấm hút 1 tiếp xúc với tấm có thể tháo hoặc tấm bao gói mà bao gói vật dụng thấm hút 1 (không được thể hiện). Tấm có thể tháo hoặc tấm bao gói ngăn chất kết dính khỏi làm hỏng cho đến khi sử dụng. Tại thời điểm sử dụng, tấm có thể tháo hoặc tấm bao gói được người mặc loại bỏ.

Tốt hơn là, chất dưỡng da 60 không được đặt xếp chồng lên vùng kết dính xếp chồng 51, 52, trên hình chiếu bằng. Tốt hơn nữa là, chất dưỡng da 60 được bố trí nằm ngang ra phía ngoài theo hướng chiều rộng W của vật dụng thấm hút 1 so với mép ngoài cùng của vùng gắn kết thân 51.

FIG. 4 thể hiện các mối tương quan vị trí giữa đường gấp F1-F4 dọc theo vật dụng thấm hút 1 được gấp và các vùng mà trong đó chất dưỡng da 60 đã được áp dụng. FIG. 4 là hình chiếu bằng của vật dụng thấm hút 1 được quan sát từ phía tiếp xúc với da của nó, nhưng các phần nén 70, 72 đã được loại bỏ với mục đích thuận lợi.

Nhìn chung, vật dụng thấm hút 1 được gấp khi được bọc trong bao. Vật dụng thấm hút 1 có đường gấp cánh F3, F4 dọc theo các cánh 48 được gấp. Khi vật dụng thấm hút 1 mở phẳng ra, đường gấp cánh F3, F4 có thể được bố trí nằm ngang ra phía ngoài theo hướng chiều rộng W của vật dụng thấm hút 1 so với các vùng mà chất dưỡng da 60 đã được phủ lên đó. Các cánh 48 được gấp về phía tấm tiếp xúc với da

dọc đường gấp cánh F3, F4. Do đó, các phần vùng mà trong đó chất dưỡng da 60 đã được bố trí được che bằng các cánh 48 (xem FIG. 4).

Ngoài ra, vật dụng thấm hút 1 được gấp dọc đường gấp F1, F2 dọc theo hướng chiều rộng W, sao cho được gấp ba lần vào phía trong. Đường gấp F1, F2 chạy ngang qua vùng mà chất dưỡng da 60 đã được phủ, tại các phần phía bên theo hướng chiều rộng W của vật dụng thấm hút 1.

Chất dưỡng da 60 có thể là chất chứa dẫn xuất vitamin E hoặc vitamin E. Chất dưỡng da 60 không bị giới hạn đến ví dụ nêu trên, nhưng có thể chứa chất bất kỳ nhằm mục đích dưỡng da. Tốt hơn là, chất dưỡng da 60 được làm từ vật liệu kỵ nước.

(2) Phương pháp sản xuất vật dụng thấm hút

Phần mô tả sau giải thích ví dụ về phương pháp sản xuất vật thấm hút theo phương án nêu trên. Trong quá trình sản xuất vật dụng thấm hút 1, thân liên tục của các vật dụng thấm hút 1 được nối với nhau theo hướng chiều dài L được tạo ra, và sau đó thân liên tục được cắt thành các vật dụng thấm hút riêng biệt 1.

Đầu tiên, ba tấm hoặc "mạng lưới" lần lượt dùng cho tấm phía trên 10, tấm bên 41, và tấm phía dưới 20, được cuộn ra bên ngoài vải ban đầu làm chi tiết thấm hút 30 được đặt xem giữa tấm phía trên 10 và tấm phía dưới 20. Ở đây, các chi tiết thấm hút 30 được bố trí dọc theo hướng vận chuyển của mạng lưới, được cách quãng với nhau. Tiếp theo, các mạng lưới lần lượt dùng cho tấm phía trên 10, tấm bên 41, và tấm phía dưới 20 được nối với nhau để tạo ra thân liên tục của các vật dụng thấm hút 1 được nối với nhau theo hướng chiều dài L. Tốt hơn là, vật dụng thấm hút 1 được tạo ra sao cho hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1 được bố trí theo hướng vận chuyển của thân liên tục.

Ví dụ, mạng lưới dùng cho tấm phía trên 10 và mạng lưới dùng cho tấm bên 41 tốt hơn là được nối bằng chất kết dính 44. Gấu 40 có phần mép tự do 42 mà có thể dựng về phía da của người mặc được tạo ra trên tấm bên 41 trong phần tương ứng với phần mép bên trong theo hướng chiều rộng W của vật dụng thấm hút 1. Có thể chất

kết dính 44 được đặt trong phần được gắn chặt 45 của gấu 40 dọc theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1. Khi tấm phía trên 10 và tấm bên 41 được gắn kết với nhau, có thể phần mặt độ cao 43 được tạo ra trong gấu 40 bằng cách dập nổi phần được gắn chặt 45 của gấu 40.

Nếu cần thiết, các phần nén 70, 72 có thể được tạo ra trong thân liên tục bằng cách dập nổi. Để tạo ra các phần nén 70, 72, ít nhất mạng lưới dùng cho tấm phía trên 10 và chi tiết thấm hút 30 được co theo hướng chiều dày.

Ngoài ra, phần nén 80 được tạo ra tại vị trí tương ứng với đầu theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1. Để tạo ra phần nén 80, các mạng lưới dùng cho tấm phía trên 10, tấm bên 41, và tấm phía dưới 20 được co theo hướng chiều dày.

Tiếp theo, thân liên tục được cắt thành các vật dụng thấm hút riêng biệt 1. Ở đây, thân liên tục được cắt thành hình dạng của vật dụng thấm hút 1.

Chất dưỡng da sau đó được phủ lên ít nhất một phần của gấu 40 của vật dụng thấm hút 1. Chất dưỡng da 60 có thể được áp dụng đối với các vật dụng thấm hút 1 làm vật dụng thấm hút được cắt 1 được vận chuyển. Bằng cách ví dụ, và mà không bị giới hạn, có thể việc phủ chất dưỡng da 60 được thực hiện bằng cách phun. Vị trí của các dụng cụ dùng để phủ chất dưỡng da 60 có thể được gắn chặt so với băng tải mà vận chuyển các vật dụng thấm hút 1 sao cho các dụng cụ phủ phủ chất dưỡng da 60 trên các gấu 40 của các vật dụng thấm hút 1 làm các vật dụng thấm hút 1 được vận chuyển dọc theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1. Theo cách này, chất dưỡng da 60 có thể được phủ lên các vật dụng thấm hút 1 dọc theo hướng chiều dài L của các vật dụng thấm hút 1.

Lưu ý rằng, chất dưỡng da 60 có thể được phủ trước khi cắt thân liên tục thành các vật dụng thấm hút riêng biệt 1. Trong trường hợp này, chất dưỡng da 60 được phủ lặp lại lên vị trí tương ứng với gấu 40 của vật dụng thấm hút 1 làm thân liên tục được vận chuyển, sao cho chất dưỡng da 60 có thể được phủ lên các vật dụng thấm hút 1 dọc theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút 1.

(3) Hiệu quả đạt được theo sáng chế

Ở vật dụng thẩm hút 1 theo phương án nêu trên, gấu 40, có phần mép tự do 42 mà có thể dựng về phía da của người mặc, dễ dàng tiếp xúc với da của người mặc. Cụ thể là, do gấu 40 được bố trí ở bên theo hướng chiều rộng W của vật dụng thẩm hút 1, gấu 40 tiếp xúc với vùng bẹn của người mặc. Do đó, gấu 40 cọ sát với vùng bẹn của người mặc do sự di chuyển của người mặc, do đó dễ gây kích ứng da của người mặc. Theo phương án, hoạt động mao dẫn sẽ giữ chất dưỡng da 60 trong phạm vi phần mật độ cao 43 của gấu 40. Ở đây, cho phép chất dưỡng da 60 được duy trì trong phần mật độ cao 43 của gấu 40 trong khoảng thời gian dài. Do đó, khoảng thời gian kéo dài của tác dụng dưỡng da có thể thu được trong phần mà trong đó sự dạt của da của người mặc có thể dễ dàng xảy ra, tức là ở gấu 40.

Theo phương án, vật dụng thẩm hút 1 có chất không cho dịch thể thẩm qua 44 được bố trí về phía không tiếp xúc với da của gấu 40 trong vùng được bố trí có chất dưỡng da 60. Chất không cho dịch thể thẩm qua 44 ngăn chất dưỡng da 60 được phủ lên gấu 40 thông qua chi tiết được bố trí tách khỏi da của người mặc so với gấu 40, ví dụ, tấm phía trên 10. Nhờ đó, chất dưỡng da 60 được duy trì ở gấu 40 trong khoảng thời gian dài, do đó tác dụng dưỡng da được duy trì trong khoảng thời gian dài.

Theo phương án, chất không cho dịch thể thẩm qua 44 là chất kết dính. Ngoài ra, gấu được gắn kết với chi tiết khác được bố trí về phía không tiếp xúc với da của gấu 40 thông qua chất kết dính. Hơn nữa, phần mật độ cao 43 xếp chồng lên vùng gắn kết có chất kết dính, trên hình chiếu bằng. Có thể chất kết dính ngăn chất dưỡng da 60 khỏi di chuyển từ phần mật độ cao 43 đến chi tiết khác như được mô tả nêu trên, ví dụ, tấm phía trên 10 và/hoặc chi tiết thẩm hút 30. Do đó, chất dưỡng da 60 được duy trì ở phần mật độ cao 43 trong khoảng thời gian dài, nhờ đó tác dụng dưỡng da có thể được duy trì trong khoảng thời gian dài.

Theo phương án, phần mật độ cao 43 được tạo ra bằng cách dập nổi được thực hiện ít nhất trong gấu 40. Phần dập nổi có mật độ lớn hơn so với vùng xung

quanh; do đó, chất dưỡng da 60 có được giữ trong phần đập nổi do hoạt động mao dẫn. Do đó, chất dưỡng da 60 được duy trì trong phần đập nổi trong gấu 40 trong khoảng thời gian dài, nhờ đó tác dụng dưỡng da được duy trì trong khoảng thời gian dài.

Hơn nữa, khi phần đập nổi được tạo ra trong vùng gắn kết mà trong đó gấu 40 được gắn kết với chi tiết khác, phần đập nổi và chất kết dính có thể cùng được gắn chắc chắn với gấu, mà dễ dàng tiếp xúc với da của người mặc, với chi tiết khác, như tấm phía trên 10 hoặc chi tiết thấm hút 30.

Theo phương án, vật dụng thấm hút 1 có: tấm không tiếp xúc với da 20 được định hướng đối diện với da của người mặc; và vùng kết dính 51, 52 mà được tạo ra trên tấm không tiếp xúc với da 20 và sẽ kết dính với đồ lót. Chất dưỡng da 60 không được đặt xếp chồng lên vùng kết dính xếp chồng 51, 52, trên hình chiếu bằng. Tấm không tiếp xúc với da 20 tiếp xúc với đồ lót của người mặc. Vùng kết dính 51, 52 được tạo ra trên tấm không tiếp xúc với da 20 gắn kết dính với đồ lót sao cho sự dịch chuyển của vật dụng thấm hút được ngăn chặn. Do đó, vật dụng thấm hút 1 dễ dàng và gắn kết dính với đồ lót tại vùng kết dính 51, 52. Ngược lại, các phần khác của vật dụng thấm hút 1 mà không xếp chồng lên vùng kết dính xếp chồng 51, 52 trên hình chiếu bằng, không kết dính với đồ lót và do đó các phần này dễ dàng di chuyển so với đồ lót bởi sự di chuyển của người mặc (ví dụ, đi bộ), do đó dễ dàng cọ xát vào da của người mặc. Các phần mà chất dưỡng da 60 đã được phủ lên đó, sao cho tác dụng dưỡng da được bố trí thích hợp đối với người mặc.

Theo phương án, vật dụng thấm hút 1 có chi tiết thấm hút 30 được bố trí về phía không tiếp xúc với da của tấm tiếp xúc với da. Tấm tiếp xúc với da bao gồm: tấm phía trên 10 mà che chi tiết thấm hút 30; và tấm bên 41 mà ít nhất một phần xếp chồng tấm phía trên 10 trên hình chiếu bằng và tạo ra ít nhất gấu 40. Hơn nữa, tấm bên 41 có mật độ lớn hơn so với tấm phía trên 10 tại ít nhất viền giữa tấm bên 41 và tấm phía trên 10. Một phần chất dưỡng da 60 được bố trí trên gấu 40 có thể trải về phía tấm

phía trên 10 mà liền kề với tấm bên 41. Tuy nhiên, do tấm bên 41 có mật độ lớn hơn so với tấm phía trên 10 ít nhất viền giữa tấm bên 41 và tấm phía trên 10, sự di chuyển của chất dưỡng da 60 từ tấm bên 41 đến tấm phía trên 10 là không xảy ra. Theo cách này, chất dưỡng da 60 có thể được ngăn chặn khỏi lan rộng nhưng giữ trong phạm vi vùng ở tấm bên 41.

Theo phương án, vật dụng thấm hút 1 có phần nén 80 được tạo ra ở đầu theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút. Hơn nữa, ít nhất một phần chất dưỡng da 60 được bố trí trong vùng xếp chồng 90 mà vùng có phần nén 80 xếp chồng lên vùng có phần mật độ cao 43. Đầu theo hướng chiều dài L của vật dụng thấm hút, của gấu 40 có phần mép tự do 42 mà có thể dựng về phía da của người mặc, sẽ thường xuyên nhất chạm với da của người mặc và có thể gây kích ứng nặng. Vùng mà vùng xếp chồng 90 được bố trí, trong đó vùng có phần nén 80 xếp chồng lên vùng có phần mật độ cao 43. Vùng xếp chồng 90 có mật độ lớn hơn nữa bởi vì phần mật độ cao 43 và phần nén 80, sao cho sự duy trì chất dưỡng da 60 được dễ dàng trong vùng này. Do đó, tác dụng dưỡng da được duy trì thích hợp trong vùng mà nếu không có thể làm tăng sự sát với da của người mặc.

Theo phương án, chất dưỡng da 60 được làm từ vật liệu kỵ nước. Một số người mặc có thể mặc vật dụng thấm hút 1 trong khi da của họ vẫn ướt hoặc có hơi ẩm trên da của người mặc sau khi tắm, ví dụ. Nếu chất dưỡng da 60 được làm từ vật liệu có thể thấm nước, chất dưỡng da 60 có thể chảy ra ngoài khi người mặc mặc vật dụng thấm hút 1 trong khi da của người mặc vẫn ẩm hoặc có hơi ẩm trên da của người mặc. Theo phương án này, chất dưỡng da 60 được làm từ vật liệu kỵ nước sao cho chất dưỡng da 60 được duy trì ở vật dụng thấm hút 1 ngay cả khi da của người mặc ẩm hoặc có hơi ẩm trên da của người mặc. Ở đây, tác dụng dưỡng da cần được duy trì trong khoảng thời gian dài.

Mặc dù các phương án đã được sử dụng mô tả sáng chế cụ thể, sẽ rõ ràng đối với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật mà sáng chế không bị giới

hạn đến các phương án được mô tả ở đây. Các sửa đổi hoặc các biến đổi có thể được tạo ra nhằm thực hiện sáng chế mà không lệch khỏi phạm vi của sáng chế được xác định ở các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo. Ở đây, phần mô tả chỉ nhằm minh họa và không giới hạn sáng chế.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật dụng thấm hút (1) bao gồm tấm tiếp xúc với da (10, 41) được định hướng về phía da của người mặc, trong đó:

tấm tiếp xúc với da (10, 41) bao gồm gấu (40) được bố trí tại phần phía bên của vật dụng thấm hút (1) theo hướng chiều rộng (W), gấu (40) kéo dài dọc theo hướng chiều dài (L) của vật dụng thấm hút (1), gấu (40) có phần mép tự do (42) mà có thể dựng về phía da của người mặc,

ít nhất phần gấu (40) được bố trí có chất dưỡng da (60), và

gấu (40) có phần mật độ cao (43) trong vùng được bố trí có chất dưỡng da (60), phần mật độ cao (43) có mật độ lớn hơn mật độ của phần còn lại của gấu (40),

vật dụng thấm hút (1) còn bao gồm:

tấm không tiếp xúc với da (20) được định hướng đối diện với da của người mặc; và

vùng kết dính (51, 52) mà được tạo ra trên tấm không tiếp xúc với da (20) và kết dính với bề mặt tiếp xúc với da của đồ lót, trong đó

chất dưỡng da (60) không được đặt xếp chồng lên vùng kết dính (51, 52), trên hình chiếu bằng.

2. Vật dụng thấm hút theo điểm 1, còn bao gồm chất không cho dịch thể thấm qua (44) mà được bố trí về phía không tiếp xúc với da của gấu (40) trong vùng được bố trí có chất dưỡng da (60).

3. Vật dụng thấm hút theo điểm 2, trong đó:

chất không cho dịch thể thấm qua (44) là chất kết dính (44),

gấu (40) được gắn kết với chi tiết khác mà được bố trí về phía không tiếp xúc với da của gấu (40) thông qua chất kết dính (44), và

trên hình chiếu bằng, phần mật độ cao (43) xếp chồng lên vùng gắn kết mà

vùng này bao gồm chất kết dính (44).

4. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó phần mật độ cao (43) được tạo ra ít nhất bằng cách đập nổi mà được tạo ra ở gấu (40).

5. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, còn bao gồm chi tiết thấm hút (30) được bố trí về phía không tiếp xúc với da của tấm tiếp xúc với da (10, 41), trong đó:

tấm tiếp xúc với da (10, 41) bao gồm: tấm phía trên (10) mà che chi tiết thấm hút (30); và tấm bên (41) mà ít nhất một phần xếp chồng lên tấm phía trên (10) trên hình chiếu bằng và tạo ra ít nhất gấu (40); và

mật độ của tấm bên (41) lớn hơn mật độ của tấm phía trên (10), ít nhất tại viền giữa tấm bên (41) và tấm phía trên (10).

6. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, còn bao gồm phần nén (70, 72) được tạo ra ở đầu theo hướng chiều dài (L) của vật dụng thấm hút (1), trong đó:

ít nhất một phần chất dưỡng da (60) được bố trí trong vùng xếp chồng mà vùng này bao gồm phần nén (70, 72) xếp chồng lên vùng bao gồm phần mật độ cao (43).

7. Vật dụng thấm hút theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó chất dưỡng da (60) được làm từ vật liệu kỵ nước.

FIG. 1

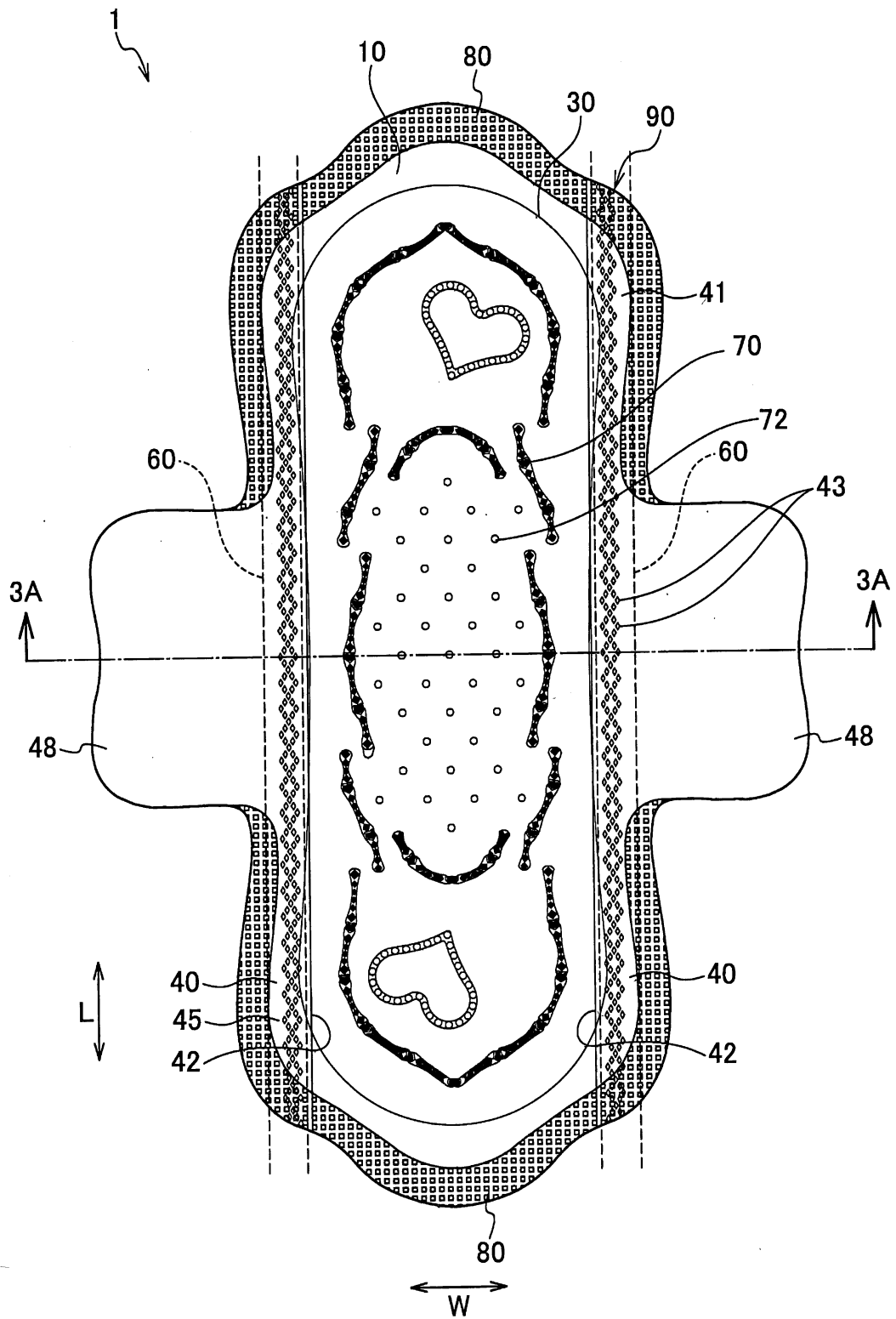


FIG. 2

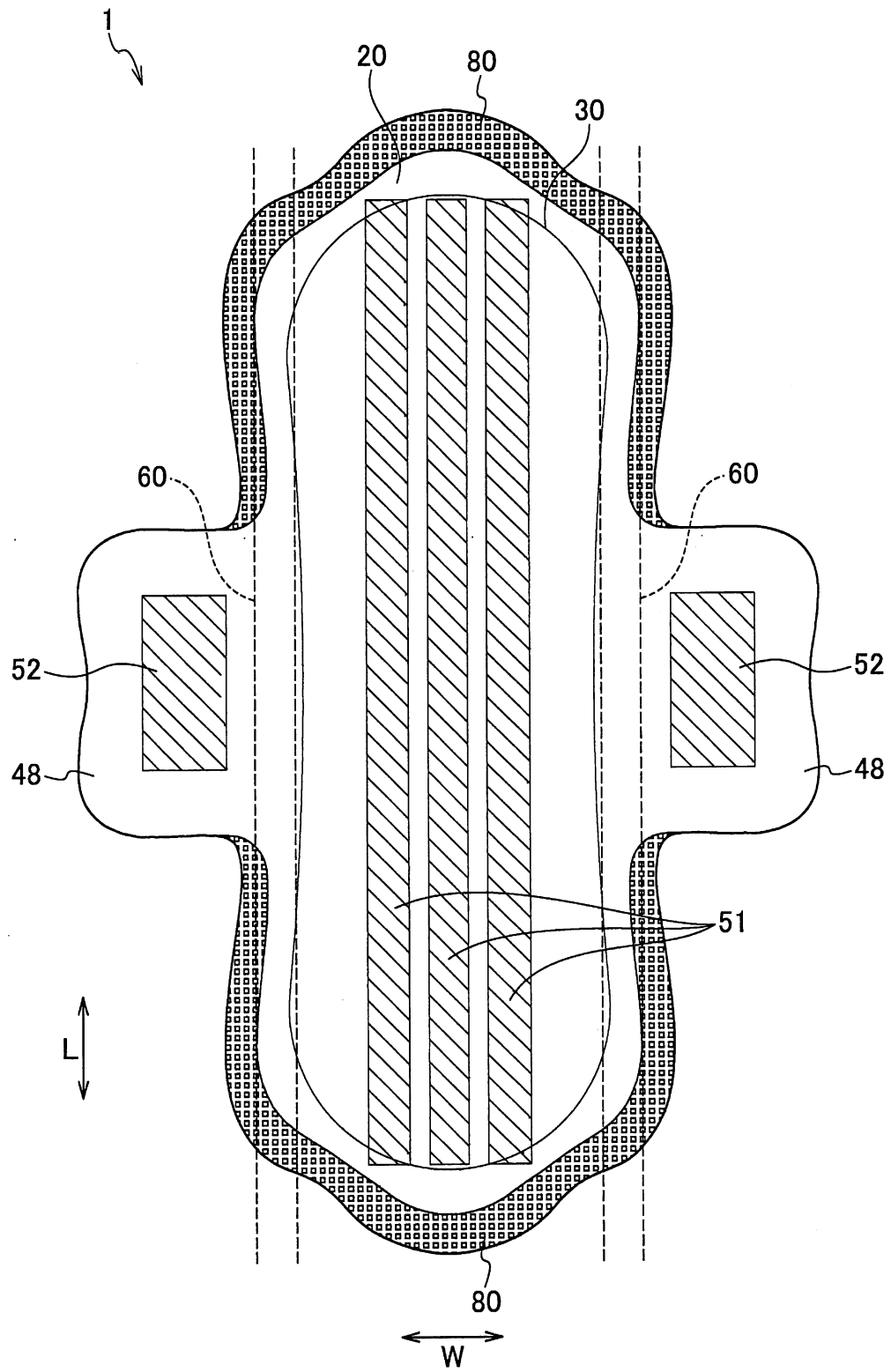


FIG. 3

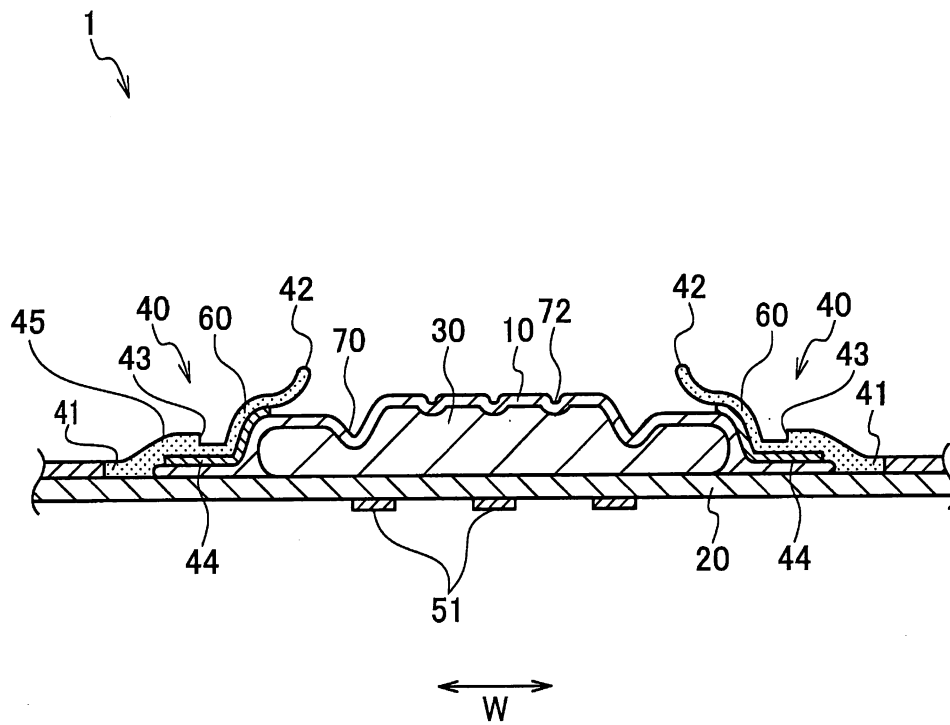


FIG. 4

